

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN**

- Thời gian: ½ ngày, ngày 23 tháng 4 năm 2025
- Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin  
Khu Quang Trung - Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
1	7h30' - 8h00'	Đăng ký cổ đông, phát thẻ biểu quyết	Ban tổ chức
2	8h00 - 8h10	- Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Giới thiệu chủ tọa lên điều hành Đại hội	Ông Đỗ Văn Hình
3	8h10- 8h20	Cử thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú
		Biểu quyết thông qua đề cử thư ký Đại hội	
		Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội	
4	8h20 - 08h25	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Đỗ Đăng Hoàn
5	8h25 - 8h40	- Trình bày Chương trình và Quy chế Đại hội	Ông Đỗ Văn Hình
		- Biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú
6	8h40 - 8h50	Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2025.	Ông Phạm Xuân Phi
7	8h50 - 9h00	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2024, phương hướng năm 2025.	Ông Đặng Văn Phối
8	9h00 - 9h10	Báo cáo hợp đồng giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2024.	Ông Đỗ Xuân Vững
9	9h10- 9h30	- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024. - Tờ trình về phương án phân chia lợi nhuận 2024 - Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024; đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2025	Bà Bùi Thị Khánh Hà
10	9h30 – 9h55	- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã	Bà Nguyễn Thị Lan Anh

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
		được kiểm toán năm 2024; đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Giám đốc điều hành công ty năm 2024. - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025.	
11	9h55 – 10h05	- Báo cáo nhân sự bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030	Ông Đỗ Văn Hình
12	10h05 – 10h10	- Biểu quyết thông qua danh sách nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030	Ông Phạm Đăng Phú
13	10h10-10h15	- Trình bày quy chế, hướng dẫn bầu cử	Ban kiểm phiếu
14	10h15-10h20	- Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử	Ông Phạm Đăng Phú
15	10h20 – 10h25	- Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	Ban kiểm phiếu
	10h25 – 10h40	Đại hội nghỉ giải lao	
16	10h40-11h00	- Thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội. - Biểu quyết các nội dung đã trình bày và thảo luận tại Đại hội	Ông Phạm Đăng Phú
17	11h00-11h05	Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS	Ban kiểm phiếu
18	11h05-11h10	HĐQT, BKS mới ra mắt Đại hội	Ông Phạm Đăng Phú
19	11h10-10h15	Chúc mừng thành viên HĐQT, BKS hoàn thành nhiệm vụ, không tham gia khóa mới	Ông Phạm Đăng Phú
20	11h15- 11h25	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ông Phạm Đăng Phú
21	11h25	Bế mạc Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Phạm Đăng Phú**



Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ – VINACOMIN**

- Căn cứ Luật Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin diễn ra đúng quy định điều lệ và pháp luật quy định; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Nội dung Quy chế đảm bảo đúng nguyên tắc, không trái pháp luật và điều lệ Công ty.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

**2.1. Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

**2.2. Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin.

**Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho lớn hơn 50% cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 20/3/2025) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;

2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;

4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa đại hội cho phép;

5. Không hút thuốc trong phòng Đại hội;

6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

### **Điều 5. Chủ tọa đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê- Vinacomin (theo quy định tại khoản 2 Điều 20, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021).

2. Nhiệm vụ của chủ tọa:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;

b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời hoặc điều hành các bộ phận liên quan trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **Điều 6. Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

a. Giúp chủ tọa kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);

b. Hỗ trợ công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của chủ tọa đến các Đại biểu khi được yêu cầu;



c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển chủ tọa quyết định;

d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;

đ. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.

Trường Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện trên 50 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin được tiến hành.

### **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 9. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;

- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho chủ tọa điều hành;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

## 2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở ý kiến thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề**

### 1. Nguyên tắc:

- Mỗi Cổ đông tham dự Đại hội đều được cấp 01 thẻ biểu quyết để biểu quyết thông qua các nội dung công khai trước Đại hội.
- Thẻ biểu quyết được Công ty in sẵn đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội. Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Hình thức, cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- Khi chủ tọa thực hiện việc lấy biểu quyết các nội dung cần xin ý kiến thông qua tại Đại hội. Các cổ đông giơ cao thẻ biểu quyết, hình thức này được dùng để thông qua các tất cả các vấn đề cần biểu quyết xin ý kiến tại Đại hội như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

- Cách thức biểu quyết giơ thẻ:

+ Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết; mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Đoàn Chủ tọa, đồng thời tích vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết.

+ Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

+ Trường hợp đại biểu giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.

Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến, Không hợp lệ.

### 3. Thẻ lệ biểu quyết

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý trên 50 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự



Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

**Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Điều 12. Thi hành Quy chế**

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin và Luật Doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

Số: 02/BC- CKMK

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2024**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**Phần thứ nhất:**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**I. Những thuận lợi, khó khăn.**

**1. Khó khăn.**

Sự thay đổi của luật đấu thầu, quy định chào hàng cạnh tranh trọng nội bộ Tập đoàn đã ảnh hưởng đến công tác đấu thầu của Công ty, bên cạnh đó giá thành sản phẩm cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của những sản phẩm được coi là thế mạnh của Công ty. Trong năm 2024, cơ cấu sản phẩm chủ yếu tập trung khai thác từ công tác sửa chữa, công tác vật tư; việc khai thác sản phẩm, mặt hàng từ công tác đầu tư chưa đem lại hiệu quả.

Nhu cầu thị trường luôn có sự thay đổi, việc cung cấp hàng hóa cũng phải thay đổi theo để đảm bảo sự phù hợp, do đó đã ảnh hưởng đến quá trình xây dựng kế hoạch sản xuất chung của Công ty, đặc biệt là công tác xây dựng kế hoạch sản xuất sản phẩm dự phòng.

**2. Thuận lợi.**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Tập đoàn TKV và các Ban chuyên môn trong SXKD, các đơn vị sử dụng sản phẩm trong TKV ưu tiên tiêu thụ một số sản phẩm truyền thống của Công ty.

- Công tác thị trường nội bộ như tiêu thụ vật tư trong ngành, sửa chữa thiết bị theo PHKD hàng năm giúp Công ty định hình được Kế hoạch SXKD ngay từ đầu năm.

- Công ty có đội ngũ cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ có trình độ chuyên môn vững, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, có tinh thần vượt khó và chủ động trong các nhiệm vụ.

- Công ty có mặt bằng nhà xưởng rộng rãi, năng lực thiết bị đủ điều kiện nâng cao sản lượng, mở rộng sản xuất, các sản phẩm truyền thống được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, tiến độ cung cấp và hiệu quả sử dụng.

**II. Kết quả thực hiện KHSXKD và Đầu tư năm 2024.**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh.**

**1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu**

- Doanh thu và thu nhập khác: 174.710/171.200 triệu đồng = 102 % kế hoạch.



- Lợi nhuận trước thuế : 1.654,7/1.068 triệu đồng = 154,9 % kế hoạch.
- Lao động bình quân : 215/235 người = 91,5 % kế hoạch.
- Tiền lương bình quân đạt : 10.860/9.007 đ/ng/thg = 120,6 % kế hoạch.
- Thực hiện nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định.
- Chi trả cổ tức (dự kiến): 5 %.
- Thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.
- Đảm bảo an toàn về người, thiết bị và môi trường.
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động.
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong Công ty.
- Bảo toàn vốn của các cổ đông.

## **1.2. Phân tích nguyên nhân tăng giảm chi phí, lợi nhuận so với chỉ tiêu kế hoạch.**

Các chỉ tiêu: Doanh thu năm 2024 đạt 174.710/171.200 triệu đồng, tương đương 102 % kế hoạch năm; Lợi nhuận năm 2024 đạt 1.654,7/1.068 triệu đồng, tương đương 154,9 % kế hoạch năm.

### **a) Nguyên nhân khách quan:**

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm mặc dù gặp nhiều khó khăn do các yêu cầu về đấu thầu và chào hàng cạnh tranh được mở rộng theo Thông tư: 08/2022/TT-BKHĐT dẫn đến Công ty phải cạnh tranh với nhiều nhà thầu trong công tác chào giá trong TKV, nhưng bằng nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, Công ty đã chủ động tìm kiếm việc làm bên ngoài thị trường TKV, thực hiện quản trị trong sản xuất, chủ động tiết giảm chi phí không cần thiết để giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Do ảnh hưởng của cơn bão số 3 YAGI đổ bộ vào Tỉnh Quảng Ninh ngày 07/9/2024 đã gây ra hậu quả nặng nề cho ngành than, các đơn vị tập trung khắc phục hậu quả sau bão có những đơn vị đến hết Quý IV mới khắc phục xong làm giảm sản lượng và gần như không đạt kế hoạch dẫn đến tình trạng vật tư tiêu thụ chậm, có những đơn hàng lớn bị chuyển sang năm đầu năm 2025 đã làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất của Công ty. Nhận biết được những khó khăn đó, Ban Lãnh đạo Công ty đã chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang chế tạo, sửa chữa đột xuất thiết bị cho các đơn vị trong và ngoài TKV để tạo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn, sự phối kết hợp và ủng hộ của các bạn hàng trong và ngoài TKV đã giúp Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024.

### **b) Nguyên nhân chủ quan:**

- Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, các chỉ tiêu đồng đều trong các tháng, sản phẩm chế tạo ra không phải tồn kho mà tiêu thụ ngay khi hoàn thành.



- Bộ phận tiếp thị bán hàng chủ động trong công tác tiếp thị và giao hàng, thực hiện giao hàng dứt điểm từng hợp đồng ngay sau khi hợp đồng được ký. Đôn đốc các phòng ban chuyên môn hoàn thành hồ sơ chuyển sang khâu thanh toán ngay sau khi thực hiện giao hàng.

- Công tác định mức KTKT đã bám sát thực tế sản xuất và khối lượng Hợp đồng được nghiệm thu. Công ty đã xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng đơn giá ca máy cho các thiết bị phục vụ sản xuất tại Công ty.

- Công tác xây dựng giá thành các yếu tố chi phí khấu hao, điện năng, chi phí khác, lợi nhuận... được tính sát với thực tế. Chi phí giá thành sản phẩm được tập hợp, tính toán trên phần mềm kế toán. Theo đó vật tư, bán thành phẩm hạch toán theo phiếu xuất kho, nhân công trực tiếp theo nghiệm thu (Căn cứ các định mức KTKT). Các chi phí khấu hao, điện năng, chi phí quản lý, phục vụ phụ trợ, chi phí khác... được phân bổ theo đúng thực tế phát sinh. Phương pháp xây dựng giá thành và hạch toán chi phí này đã phản ánh đúng thực trạng các yếu tố chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD.

- Chỉ đạo sản xuất, sửa chữa thiết bị cơ điện được thường xuyên trú trọng, trong năm không còn tình trạng thiết bị công tác hư hỏng ảnh hưởng đến sản xuất.

### **1.3. Các biện pháp Công ty đã triển khai trong công tác quản lý, điều hành.**

Trong năm 2024 mặc dù đứng trước khó khăn do các yếu tố khách quan và chủ quan gây ra. Nhưng Công ty Cổ phần cơ khí Mạo Khê - Vinacomín đã thực hiện nhiều giải pháp tích cực trong công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Công ty đã và đang thực hiện các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kế hoạch SXKD như sau:

- Về đổi mới cơ cấu tổ chức và nguồn nhân lực, mà trọng tâm là nâng cao chất lượng lao động công nghệ và đội ngũ cán bộ quản lý: Đã có các chính sách, biện pháp thu hút, tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên nhóm thợ cơ khí, sửa chữa thiết bị và lao động kỹ thuật công nghệ; Chủ động nghiên cứu, cải tiến quy trình sản xuất, tổ chức sản xuất và điều phối nhân lực hợp lý, làm tốt công tác chuẩn bị cho sản xuất để tăng thời gian làm việc hữu ích trong ca của người lao động; Thực hiện nghiêm kỷ luật lao động. Bố trí sử dụng lao động quản lý, phục vụ, phụ trợ theo định biên tại từng giai đoạn một cách linh hoạt kết hợp với việc từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phù hợp với tiêu chuẩn đã ban hành. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại lao động, sắp xếp lại mô hình sản xuất theo kế hoạch trong lộ trình 2020÷2025. Hiện nay, Công ty đã thực hiện việc tái cơ cấu, tổ chức lại sản xuất phù hợp với tình hình thực tế hiện nay nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phụ trợ cũng như công nhân lao động trực tiếp.

- Về kỹ thuật, công nghệ và thiết bị: Thực hiện thử nghiệm các vật tư thay thế, huy động các vật tư, bán thành phẩm hiện có, sử dụng tối đa nguồn phế liệu trong quá trình sản xuất; Đẩy mạnh Cơ giới hóa - Tự động hóa - Tin học hóa, từng bước đầu tư hiện đại hóa thiết bị, công nghệ, nâng cao trình độ tự động hóa và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; Tăng cường việc áp dụng các phần mềm trong tính toán, thiết kế để phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác hầm lò; Thực hiện tốt các đề tài, dự án khoa học công nghệ; Kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất và chất lượng sản phẩm trước khi xuất xưởng.



Áp dụng toàn diện các nội dung của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 trong quản lý chất lượng. Thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị đã đầu tư.

- Về phát triển thị trường: Bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tập đoàn TKV về kế hoạch PHKD trong thị trường nội bộ để giữ vững và tăng thị phần cung cấp vật tư, sửa chữa thiết bị cho các đơn vị. Đồng thời nắm bắt cơ hội mở rộng sản phẩm và phát triển thị trường ngoài ngành.

- Công tác quản lý - điều hành, tiết kiệm chi phí: Thực hiện tốt cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa tổ chức Đảng ủy, HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, Công đoàn Công ty nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, thực hiện kiểm soát, đánh giá, nâng cao chất lượng công tác các phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Tăng cường công tác quản trị chi phí trên mọi lĩnh vực hoạt động. Chủ động rà soát các quy trình, định mức kỹ thuật, tiêu hao vật tư, tăng năng suất lao động. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối người lao động: kịp thời xây dựng, sửa đổi bổ sung hoàn thiện các Quy chế, quy định về tiền lương, tiền thưởng, các chế độ, chính sách đối với người lao động trong Công ty. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Thực hiện các hình thức khen thưởng về vật chất và tinh thần kịp thời nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.

## **2. Thực hiện KH đầu tư năm 2024.**

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đầu tư đã được Tập đoàn nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam phê duyệt thông qua và được HĐQT Công ty phê duyệt. Các công trình, hạng mục đầu tư thực hiện, phù hợp với điều kiện của Công ty.

\* Kế hoạch năm 2024: Công ty triển khai thực hiện công tác đầu tư theo KHĐT 2024 điều chỉnh có tổng giá trị: 13.502 Tr. đồng, Bao gồm:

- Thực hiện trả nợ khối lượng năm trước cho 01 dự án có giá trị thực hiện 878,3 Tr.đồng;

- Thực hiện Dự án khởi công mới cho 02 dự án và 01 công trình sửa chữa cải tạo nhà xưởng với giá trị thực hiện 11.644 Tr.đồng.

- Thực hiện công tác chuẩn bị dự án cho công trình đầu tư hệ thống PCCC cho các nhà xưởng kết cấu thép với giá trị thực hiện là 280 Tr.đồng.

\* Kết quả thực hiện:

- Đối với trả nợ khối lượng năm trước: Thực hiện trả nợ khối lượng năm trước cho 01 dự án với giá trị kế hoạch 878 Tr.đồng (Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất 2021- Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin). Kết quả thực hiện: Đạt 878/878 Tr.đồng. Cụ thể:

- + Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất 2021- Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin: Đạt 878/878 Tr.đồng.

- Đối với công trình khởi công mới: Khối lượng thực hiện cho 02 dự án khởi công mới với giá trị kế hoạch 11.644 Tr.đồng, bao gồm:

+ Dự án: Dự án đầu tư hệ thống mạ: có tổng mức đầu tư 2.749 Tr.đồng. Kết quả thực hiện: đạt 2.749/2.749 Tr.đồng.

+ Dự án: Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất 2024: có tổng mức đầu tư: 8.895 Tr.đồng. Kết quả thực hiện: đạt 5.045/8.895 Tr.đồng.

+ Công trình: Sửa chữa cải tạo nhà xưởng cơ khí: có tổng mức kế hoạch: 700 Tr.đồng. Kết quả thực hiện: đạt 700/700 Tr.đồng.

- Đối với công tác chuẩn bị dự án: Thực hiện công tác chuẩn bị cho 01 Dự án: Đầu tư Hệ thống PCCC cho các nhà xưởng kết cấu thép có tổng mức đầu tư dự kiến: 2.850 Tr.đồng với giá trị kế hoạch thực hiện 280 Tr.đồng. Kết quả thực hiện: Đạt 180/280 Tr.đồng.

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư cả năm 2024 của Công ty đạt 9.552/13.502 Tr.đồng bằng 70,7 % giá trị kế hoạch điều chỉnh.

\* Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch:

- Đối với dự án mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất 2024 chưa thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra do phải thực hiện hủy 01 gói thầu, phải thực hiện đấu thầu lại.

- Đối với dự án liên quan đến đầu tư Hệ thống PCCC cho các nhà xưởng Kết cấu thép chậm chưa triển khai được do việc thiết chặt các tiêu chuẩn PCCC trong giai đoạn thẩm duyệt hồ sơ thiết kế và thiết các thủ tục liên quan đến tồn tại về công tác hoàn thiện hồ sơ quy hoạch từ trước để lại.

### **3. Nhận xét đánh giá chung.**

Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn TKV và các Ban chuyên môn, cùng với Ban lãnh đạo Công ty và tập thể người lao động đã nỗ lực cố gắng thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 đảm bảo các mục tiêu:

- Bảo toàn vốn của Tập đoàn và của Cổ động.
- Đảm bảo đầy đủ chế độ cho người lao động.
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.
- Đảm bảo an toàn trong sản xuất, kinh doanh.
- Đơn vị không có đơn thư khiếu nại tố cáo phải giải quyết.

Bên cạnh đó còn một số tồn tại cần khắc phục:

- Công tác khai thác, tìm kiếm việc làm và đánh giá thị trường còn hạn chế, dẫn đến có thời điểm một số vật tư không đáp ứng được công tác tiêu thụ, kế hoạch dự phòng chưa triển khai kịp thời dẫn đến tình trạng công nhân phải thêm ca, thêm giờ để phục vụ sản xuất, có lúc phải thuê ngoài gia công để kịp tiến độ giao hàng.

- Công tác quản trị chi phí chưa thực sự hiệu quả, dẫn đến giá thành sản phẩm còn cao làm giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường.



- Việc thực hiện kế hoạch đầu tư còn chậm làm ảnh hưởng chi phí cơ hội, hiệu quả đầu tư và không kịp thời phân bổ chi phí theo quy định.

## **Phần thứ hai:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2025.**

#### **I. Đánh giá tình hình.**

##### **1.1. Khó khăn.**

- Dự báo tình hình kinh tế - xã hội vẫn có nhiều diễn biến phức tạp; tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động.

- Giá cả nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất cơ khí vẫn ở mức cao (thép làm xích hợp kim chất lượng cao, thép làm cầu máng, sàng rung).

- Một số sản phẩm truyền thống của Công ty như máng cào, xe goòng, ghi đường sắt các loại có giá trị gia tăng thấp mà Công ty chủ yếu duy trì sản xuất để đảm bảo việc làm cho người lao động được dự báo thị trường tiêu thụ trong năm 2025 có chiều hướng giảm do phải cạnh tranh với các đơn vị cơ khí trong và ngoài ngành và sự dịch chuyển mô hình sản xuất của các đơn vị trong Tập đoàn.

- Cạnh tranh thị trường ngày càng cao, đòi hỏi các đơn vị sản xuất phải phát triển nhanh để thực hiện tăng năng suất, giảm giá thành để tạo sức cạnh tranh.

- Nguồn nhân lực thợ bậc cao có tay nghề trong công ty ngày càng giảm do các thợ có tay nghề đến tuổi nghỉ hưu, khó khăn trong vấn đề đào tạo thế hệ kế cận. Công ty khó khăn trong vấn đề tuyển dụng thợ cơ khí và kỹ sư kỹ thuật.

##### **1.2. Thuận lợi.**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các Ban chuyên môn trong Tập đoàn, sự tạo điều kiện việc làm, tiêu thụ đối với sản phẩm chế tạo, sản phẩm sửa chữa của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn TKV.

- Sự đoàn kết một lòng, tin tưởng của người lao động vào ban Lãnh đạo Công ty trong sản xuất kinh doanh.

- Uy tín của Công ty ngày càng được nâng lên không chỉ đối với các đơn vị trong TKV mà còn đối với các đơn vị ngoài TKV.

#### **II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.**

Mục tiêu: Tập trung nghiên cứu, tăng cường hợp tác với các đối tác giàu kinh nghiệm chế tạo các sản phẩm cơ khí mới đáp ứng yêu cầu cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa của các đơn vị sử dụng tạo giá trị gia tăng cao. Tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng doanh thu; hoàn thiện cơ cấu tổ chức tinh gọn, mô hình quản trị phù hợp, từng bước áp dụng chuyển đổi số, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý và bền vững.

Thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Doanh thu	Triệu đồng	162.049
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	162.025
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	1.100
4	Tiền lương bình quân	1.000 đ/ng/th	10.373
5	Lao động bình quân	Người	212
6	Lãi cổ tức (dự kiến)		$\geq 5\%$ /năm
7	Nộp ngân sách nhà nước		100%
8	Bảo toàn vốn cho các Cổ động		
9	Đóng và đảm bảo các quyền lợi cho người lao động trong Công ty theo quy định		

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty thực hiện điều hành phấn đấu tăng thêm một số sản phẩm chủ yếu, mục tiêu 5% doanh thu để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng.

- Đảm bảo an toàn lao động.
- Ổn định việc làm, thu nhập của người lao động.
- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao văn hóa, tinh thần cho người lao động.
- Đoàn kết nội bộ, giữ vững truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm”, phát huy hơn nữa các thành tích mà Công ty đã đạt được.
- Mục tiêu chung là: “An toàn - Đoàn kết - Phát triển - Hiệu quả”.
- Thực hiện chi trả cổ tức  $\geq 5\%$ /năm.
- Thực hiện kế hoạch đầu tư của năm 2025 được hội đồng quản trị thông qua với tổng mức theo kế hoạch là 22.275 Tr.đồng, bao gồm:

+ Thực hiện trả nợ khối lượng năm trước cho 02 dự án có giá trị thực hiện 4.820 Tr.đồng.

+ Thực hiện khối lượng chuyển tiếp của năm 2024 chuyển sang: 3.850 Tr.đồng.

+ Thực hiện kế hoạch dự phòng cho 03 dự án với giá trị thực hiện 13.605 Tr.đồng. Bao gồm: Dự án đầu tư Hệ thống PCCC cho các nhà xưởng kết cấu thép là 2.570 Tr.đồng; Dự án đầu tư phục vụ sản xuất 2025: 5.725 Tr.đồng; Dự án đầu tư nhà xưởng kết cấu mới mở rộng: 5.310 Tr.đồng.

### III. Các giải pháp chủ yếu.

#### 1. Giải pháp về công tác thị trường.

Tranh thủ sự hướng dẫn của các Ban chuyên môn và các đơn vị thành viên trong TKV để nắm bắt các nhu cầu về đầu tư, mua sắm thiết bị để xúc tiến công tác chào giá, đấu thầu.

Bám sát các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn về việc sử dụng các hàng hoá dịch vụ nội bộ để làm tốt công tác thị trường trong ngành, thực hiện có hiệu quả việc sửa chữa, trung đại tu thiết bị cho các đơn vị sử dụng theo PHKD ngay từ đầu năm 2025; phát triển và mở rộng sản phẩm cho các đơn vị ngoài ngành.

Đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, tăng cường phát triển sản phẩm mới để thay thế các sản phẩm truyền thống của Công ty đang có chiều hướng giảm dần. Tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu, chào hàng, xây dựng chiến lược kinh doanh hợp lý, để thu hút việc làm cho Công ty.

## **2. Giải pháp về công tác vật tư.**

- Tăng tỷ lệ mua vật tư, phụ tùng trực tiếp từ các nhà sản xuất, đáp ứng kịp thời tiến độ, chất lượng và giảm giá thành. Thực hiện mua vật tư, thiết bị đặc chủng với số lượng dự phòng để hoàn thành hợp đồng đúng tiến độ, cung cấp kịp thời phục vụ sự cố trong sản xuất cho khách hàng. Lập kế hoạch và triển khai mua sắm theo Hợp đồng dài hạn và quyết toán theo nhu cầu sử dụng để đáp ứng sản xuất và giảm thiểu tồn kho.

- Quyết toán vật tư phục vụ sản xuất, tăng cường công tác luân chuyển vật tư tồn kho chậm luân chuyển vào phục vụ sản xuất để đảm bảo giảm tồn kho và chi phí mua sắm vật tư.

## **3. Giải pháp công tác quản trị chi phí.**

- Tăng cường công tác quản trị chi phí trên tất cả các lĩnh vực, tập trung sâu vào quản trị vật tư, quản trị giá thành, quản trị sản xuất.

- Áp dụng nhiều biện pháp đồng bộ để quản trị chi phí cho từng hợp đồng, từng sản phẩm ngay từ đầu năm 2025.

- Chủ động, tích cực hơn nữa trong công tác lập kế hoạch, rà soát các loại vật tư chậm luân chuyển để đưa vào phục vụ sản xuất. Sử dụng và dự phòng vật tư hợp lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quyết toán sản phẩm và thu hồi công nợ.

## **4. Giải pháp về công tác Kỹ thuật.**

- Tập trung hơn nữa trong việc nghiên cứu thiết kế chế tạo và phát triển các sản phẩm mới, các sản phẩm phục vụ cho việc cơ giới hóa khai thác, vận tải và sàng tuyển cho các đơn vị. Tăng cường phối hợp, liên danh, liên kết với các đơn vị để phát triển mở rộng sản phẩm ngoài TKV trên cơ sở thiết bị và công nghệ hiện có của Công ty.

- Nghiên cứu thay đổi công nghệ chế tạo các sản phẩm truyền thống nhằm nâng cao chất lượng và giảm giá thành của sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý thiết bị, thực hiện tốt công tác sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo thiết bị hoạt động tốt phục vụ cho sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện đúng quy trình vận hành thiết bị, nâng cao tuổi thọ của thiết bị.

- Tổ chức triển khai các dự án đầu tư năm 2025 đã được Tập đoàn phê duyệt, đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty. Nghiên cứu ứng dụng thiết bị công nghệ mới, tiên tiến, tự động trong sản xuất cơ khí để đầu tư tạo năng suất lao động, giảm giá thành và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.



### 5. Giải pháp trong công tác Tổ chức lao động.

- Tiếp tục sắp xếp lại lao động đảm bảo hợp lý theo hướng tinh giản lao động quản lý, phục vụ và phụ trợ. Tham mưu thực hiện công tác quản trị tiền lương; tiếp tục rà soát, xây dựng quy chế quản lý lao động và tiền lương, quy định trả lương.

- Rà soát nhu cầu đào tạo bổ sung kịp thời các nghề, chuyên môn cần thiết; tăng cường đào tạo tại chỗ đối với các ngành nghề khó tuyển dụng; thực hiện luân chuyển, điều động giữa các bộ phận, vị trí đảm bảo phù hợp với mỗi thời điểm của sản xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội quy lao động đối với người lao động trong Công ty;

### 6. Kỷ luật điều hành.


- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường mối quan hệ ngang giữa các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD và quản lý. Tiếp tục thực hiện phương châm “Đổi mới - Kỷ cương - Trách nhiệm”.

- Các lãnh đạo Công ty xây dựng chương trình công tác trên cơ sở kết luận giao ban hàng tháng, hàng quý. Tổ chức chỉ đạo các mặt, lĩnh vực được phân công phụ trách. Các trưởng phòng xây dựng kế hoạch tuần, tháng, quý của cá nhân, đơn vị mình để báo cáo Giám đốc và tổ chức thực hiện. Giao văn phòng định kỳ kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc.

- Các CBCNV phải chịu trách nhiệm tới cùng công việc được phân công đảm nhận. Giao phòng TCHC đề xuất, bổ sung các quy định xử lý nghiêm túc những tập thể, cá nhân không tuân thủ quy định về chỉ đạo điều hành và Nội quy lao động của Công ty.

- Yêu cầu các CB quản lý, toàn thể NLĐ trong công ty nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm để làm tốt công việc được phân công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Kính thưa các Quý vị khách quý; Quý vị đại biểu.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm qua, với truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin sẽ quyết tâm thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu SXKD năm 2025; Xây dựng Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin ngày càng phát triển bền vững./. 

#### Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty.



**Phạm Xuân Phi**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03** /BC-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin báo cáo Đại hội cổ đông kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

### **I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:**

#### **1. Công tác quản trị về cơ cấu HĐQT:**

Số lượng thành viên HĐQT gồm 5 thành viên:

- Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tịch HĐQT- Người ĐD phần vốn của TKV.
- Ông Phạm Xuân Phi - Thành viên HĐQT - Giám đốc điều hành.
- Ông Đặng Văn Phối - Thành viên HĐQT- TrL Giám đốc.
- Ông Đỗ Xuân Vững - Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc.
- Ông Đỗ Văn Hình - Thành viên HĐQT- Chủ tịch công đoàn.

\*Trong 05 thành viên HĐQT có:

- 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ điều hành của Công ty.
- 01 là thành viên kiêm nhiệm chức vụ làm công tác Đảng, Đoàn thể.
- 01 là thành viên HĐQT không điều hành.

Để HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đồng thời, có cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên, ngày 08/8/2023 HĐQT ban hành Nghị quyết số 54/NQ-CKMK phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên và để giám sát việc thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

#### **2. Công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT:**

Năm 2024, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin đã bám sát Điều lệ tổ chức, hoạt động và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật nhằm đảm bảo



nắm bắt toàn diện tình hình hoạt động của công ty, kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp đối với những vấn đề quan trọng của Công ty.

HĐQT đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất tổng số là 10 phiên họp, các cuộc họp HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

- Phê duyệt Chương trình, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí Mạo Khê năm 2024.

- Thông qua dự thảo Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế giám sát tài chính.

- Thông qua số liệu về Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.

- Thông qua, phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2024 của công ty.

- Thông qua, phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2023 điều chỉnh của công ty.

- Thông qua Kế hoạch, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2024.

- Thông qua nghị quyết về việc ủy quyền vay vốn phục vụ SXKD năm 2024.

- Thông qua phương án kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS.

- HĐQT xem xét việc xử lý tồn tại 7 tháng đầu năm 2023.

- Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (sau rà soát bổ sung).

- Thông qua phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023.

- Rà soát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thông qua Quy chế quản lý lao động và tiền lương và Quy chế quản lý công tác vật tư của Công ty.

- Thông qua kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính của Công ty năm 2024.

- Thông qua tỷ lệ phân bổ Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023;

- Thông qua việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT

- Thông qua chủ trương, phương án sáp nhập phân xưởng sản xuất.

- Thông qua chủ trương, phương án bổ nhiệm cán bộ.

- Thông qua việc thanh xử lý TSCĐ là máy móc thiết bị của Công ty.

- Thông qua kết quả SXKD 5 tháng, dự kiến thực hiện tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024.

- Thông qua việc bổ nhiệm trưởng phòng Kế hoạch Vật tư và trưởng phòng Kỹ thuật Công ty.

- Thông qua phê duyệt Quy chế đào tạo, bồi dưỡng nghề, thi nâng bậc trong Công ty.

- Thông qua việc điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024.

Mọi hoạt động của Công ty đã thực hiện trong khuôn khổ pháp luật và Điều lệ cũng như các quy chế trong lĩnh vực quản lý của Công ty đã ban hành làm cơ sở điều hành trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và cán bộ điều hành công ty:**

Giám đốc điều hành Công ty đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các nghị quyết của HĐQT Công ty và các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam.

Thực hiện điều hành Công ty được nề nếp và liên tục, HĐQT đã kịp thời họp và ra nghị quyết điều chỉnh nhiệm vụ các chức danh các thành viên Hội đồng quản trị khi có sự thay đổi nhân sự và thông qua để Giám đốc điều hành tổ chức phòng ban, phân xưởng và cán bộ quản đốc, trưởng phòng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Ban giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người và có sự điều chỉnh chức năng nhiệm vụ cho phù hợp với từng giai đoạn trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD. Nhiệm vụ của từng người đã được HĐQT theo dõi giám sát, nhắc nhở thường xuyên và nhận xét đánh giá cuối năm lưu hồ sơ cán bộ.

### **4. Công tác giám sát chỉ đạo sản xuất, bảo toàn và phát triển vốn:**

Năm 2024, HĐQT đã chủ động nắm bắt diễn biến của thị trường, đặc biệt là thị trường trong ngành Than - KS Việt Nam và có các nghị quyết phù hợp để Ban giám đốc phát huy được năng lực điều hành, có điều chỉnh kịp thời để điều hành hoạt động SXKD đạt được các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than- KS Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu:

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2024</b>	<b>Thực hiện năm 2024</b>	<b>TH/ KH (%)</b>
	<b><i>1</i></b>	<b><i>2</i></b>	<b><i>3</i></b>	<b><i>4</i></b>	<b><i>5 (4/3)</i></b>
1	Doanh thu + TN khác	Triệu đồng	171.200	174.710	102
2	Lao động bình quân	Người	235	215	91,5
3	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	9.007	10.860	120,6
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.068	1.655	154,9
5	Nộp ngân sách NN	%	100%	100%	



- Quản lý vốn: Đã đáp ứng yêu cầu quản lý của công ty, đảm bảo vốn cho Công ty hoạt động và vốn cho xây dựng cơ bản.

- Vốn Điều lệ: Không có sự thay đổi trong năm.

- Vốn Điều lệ tại thời điểm 01/01/2024: 14.325.780.000 đồng.

- Vốn Điều lệ cuối kỳ 31/12/2024 : 14.325.780.000 đồng.

\* Tổng tài sản:

Số tính đến 31/12/2024: 112.126.151.993 đồng.

### **5. Công tác đầu tư XD CB:**

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 được triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của HĐQT Công Ty, các công trình, hạng mục đầu tư thực hiện, phù hợp với điều kiện của Công ty.

Trong năm 2024, Công ty đã triển khai thực hiện công tác đầu tư XD CB theo kế hoạch năm 2024 điều chỉnh: Tổng giá trị phải thực hiện theo năm kế hoạch là 13.502 Tr. đồng, Bao gồm:

- *Đối với khối lượng trả nợ năm trước:*

Thực hiện trả nợ khối lượng năm trước cho 01 dự án (Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất 2021- Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê -Vinacomin): có giá trị thực hiện là 878 Tr. đồng .

- *Đối với công trình khởi công mới:*

Thực hiện Dự án khởi công mới cho 02 dự án và 01 công trình sửa chữa cải tạo nhà xưởng với giá trị thực hiện 11.644 Tr. đồng.

+ Dự án: Dự án đầu tư hệ thống mạ có giá trị thực hiện đạt 2.749/2.749 Tr. đồng.

+ Dự án: Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất 2024 với tổng mức đầu tư: 8.895 Tr.đồng có giá trị thực hiện đạt 5.045/8.895 Tr. đồng.

+ Công trình: Sửa chữa cải tạo nhà xưởng cơ khí có giá trị thực hiện đạt 700/700 Tr. đồng.

- *Đối với công tác chuẩn bị dự án:*

Thực hiện công tác chuẩn bị cho 01 Dự án: Đầu tư Hệ thống PCCC cho các nhà xưởng kết cấu thép có tổng mức đầu tư dự kiến là 2.850 Tr.đồng có giá trị thực hiện đạt 180/280 Tr. đồng.

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư cả năm 2024 của Công ty đạt 9.552/13.502 Tr.đồng bằng 70,7 % giá trị kế hoạch điều chỉnh.

Công ty tiếp tục nghiên cứu xem xét lựa chọn chủng loại thiết bị công nghệ phù hợp thị trường, năng lực của Công ty để đầu tư có hiệu quả hơn.

### **II. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025:**

- Tăng cường đầu tư mở rộng sản xuất; Đổi mới công nghệ chế tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm đặc biệt các sản phẩm chủ lực của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí.

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực.


- Tiếp tục tập trung nghiên cứu mở rộng thị trường trong và ngoài tập đoàn TKV; Đặc biệt quan tâm đến công tác nghiên cứu cải tiến công nghệ; phát triển sản phẩm mới, các sản phẩm phục vụ cho việc cơ giới hóa khai thác, vận tải và sàng tuyển cho các đơn vị.

- Duy trì chế tạo, sửa chữa toa xe 30T; Máng cào, máng cào cỡ lớn đi theo Compai; Cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm hệ thống, sàng tuyển chế biến than và khoáng sản; Các sản phẩm truyền thống cho các đơn vị trong và ngoài TKV.

- Bầu ra HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Mục tiêu của HĐQT nhiệm kỳ 2025- 2030, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn TKV hàng năm: Thu nhập bình quân của người lao động ổn định; bảo toàn và phát triển vốn; sản xuất kinh doanh có lãi; đẩy mạnh đầu tư các dự án trọng điểm nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và một số định hướng trong năm 2025; để đạt được những kết quả như vậy là sự phấn đấu không ngừng của các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và các phòng ban, phân xưởng trong công ty cùng sự ủng hộ nhiệt tình của các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn và các Quý cổ đông trong công ty.

Trong năm 2025, chúng tôi mong tiếp tục được sự đóng góp của các quý vị cổ đông để HĐQT công ty hoạt động tốt hơn, hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Xin trân trọng cảm ơn./. 

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Người UQCBTT;
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu: VT, TK; Hồ sơ Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Đăng Phú**



## DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT NĂM 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	61/NQ-CKMK	11/01/2024	<p>1. Phê duyệt Chương trình, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí Mạo Khê năm 2024</p> <p>2. Thông qua dự thảo Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế giám sát tài chính.</p> <p>3. Thông qua số liệu về Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.</p> <p>4. Thông qua, phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2024 của công ty;</p> <p>5. Thông qua, phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2023 điều chỉnh của công ty;</p> <p>6. Thông qua chủ trương hợp tác với Công ty CP Dịch vụ và Thương mại – Vinacomin để thực hiện sửa chữa thiết bị cơ giới hóa, sản xuất và chế tạo giàn chống sử dụng trong hầm lò ;</p> <p>7. Thống nhất với quyết định điều hành của Giám đốc về việc bố trí cán bộ tăng cường công tác thị trường</p> <p>8. Thống nhất đơn xin nghỉ việc, thôi điều hành của ông Vương Quốc Hà thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty.</p> <p>9. Thông qua việc quyết toán toán thù lao, tiền thưởng đối với người đại diện của TKV tại Công ty năm 2022.</p>	100
2	62/NQ-CKMK	11/01/2024	Thông qua Kế hoạch, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2024	100
3	63/NQ-CKMK	11/01/2024	Thông qua nghị quyết về việc ủy quyền vay vốn phục vụ SXKD năm 2024	100
4	64/NQ-CKMK	29/02/2024	<p>1. Triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;</p> <p>2. Thông qua việc triển khai công tác cán</p>	100

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			bộ phòng Kế hoạch Vật tư Công ty ; 3. Thông qua chủ trương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Vương Quốc Hà – Phó Giám đốc Công ty; 4. Thông qua phương án kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS.	
5	65/NQ-CKMK	28/3/2024	1. HĐQT xem xét việc xử lý tồn tại 7 tháng đầu năm 2023 2. Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (sau rà soát bổ sung). 3. Thông qua phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023 4. Rà soát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100
6	66/NQ-CKMK	10/4/2024	Thông qua Quy chế quản lý lao động và tiền lương và Quy chế quản lý công tác vật tư của Công ty	100
7	67/NQ-CKMK	19/4/2024	Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương để Công ty thực hiện thành lập Văn phòng đại diện tại tỉnh Lâm Đồng.	100
8	69/NQ-CKMK	02/5/2024	1. Thông qua kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính của Công ty năm 2024; 2. Thông qua tỷ lệ phân bổ Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023; 3. Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty, chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Vương Quốc Hà 4. Thông qua việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT	100
9	70/NQ-CKMK	11/6/2024	1. Thông qua chủ trương, phương án sáp nhập phân xưởng sản xuất 2. Thông qua chủ trương, phương án bổ nhiệm cán bộ 3. Thông qua việc thanh xử lý TSCĐ là máy móc thiết bị của Công ty	100



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			<p>4. Thông qua việc cán bộ đi công tác nước ngoài</p> <p>5. Thông qua kết quả SXKD 5 tháng, dự kiến thực hiện tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024.</p>	
10	71/NQ-CKMK	08/7/2024	<p>1. Thông qua việc bổ nhiệm trưởng phòng Kế hoạch Vật tư và trưởng phòng Kỹ thuật Công ty.</p> <p>2. Thông qua phê duyệt Quy chế đào tạo, bồi dưỡng nghề, thi nâng bậc trong Công ty.</p> <p>3. Thông qua việc điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024.</p>	100
11	72/NQ-CKMK	31/10/2024	<p>1. Về việc cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>2. Về việc thông qua phê duyệt Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế quản lý xuất cảnh đối với CBCNV trong Công ty.</p>	100
12	73/NQ-CKMK	13/12/2024	<p>1. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.</p> <p>2. Về kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025.</p> <p>3. Về kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 điều chỉnh</p>	100

Số **04** /BC-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty**  
**với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê - Vinacomin

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”;

Căn cứ điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty về kết quả các giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan trong năm 2024. Đồng thời đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2025 như sau:

**1. Báo cáo kết quả về các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2024:**

Trong năm 2024, Công ty có các hợp đồng, giao dịch với các công ty là đơn vị thành viên của Công ty mẹ, các đơn vị cùng công ty mẹ, đơn vị có thu của công ty mẹ về các lĩnh vực : chế tạo, sửa chữa các sản phẩm cơ khí. Tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan như sau:

DVT : đồng

STT	Tên Công ty	Số tiền
1	CN Tập đoàn CN than KSVN - Công ty Tuyển than Cửa Ông- TKV	5.314.663.393
2	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Than Thống Nhất - TKV	4.819.962.228
3	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty than Dương Huy - TKV	15.513.219.226
4	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Than Khe Chàm - TKV	6.631.475.414
5	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Than Quang Hanh - TKV	7.345.310.339
6	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty than Hạ Long -TKV	4.011.072.462
7	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin	1.811.596.474
8	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Than Hòn Gai -TKV	15.224.473.170



9	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Kho Vận Đá Bạc - Vinacomin	20.287.191.794
10	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty than Uông Bí - TKV	5.178.429.520
11	CN Tập đoàn CN than KSVN - Công ty than Nam Mẫu - TKV	2.389.617.858
12	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty than Mạo Khê - TKV	32.089.362.681
13	CN Tập đoàn CN Than KSVN - Công ty Xây lắp Mỏ - TKV	1.820.470.725
14	Viện Cơ khí Năng lượng và Mỏ - Vinacomin	18.755.000
15	Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin	8.017.027.369
16	Công ty cổ phần than Cao Sơn - TKV	3.546.486.852
17	Công ty CP than Núi Béo- Vinacomin	7.178.513.957
18	Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin	274.560.000
19	Công ty CP than Hà Lầm - Vinacomin	6.346.257.920
20	Công ty cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin	17.344.454.396
21	Cty Cổ phần Cơ Điện Uông Bí - Vinacomin	2.036.628.000
	<b>Cộng</b>	<b>167.199.528.778</b>

Ngoài ra Công ty còn có hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ với các Công ty trong Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam với tổng giá trị là : 3.122.265.210 đồng về các lĩnh vực giao dịch, hợp đồng mua bán vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, khám sức khỏe, đào tạo, kiểm định.

**2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2025 như sau:**

Hiện nay ông Phạm Đăng Phú - Người quản lý phần vốn thuộc Ban Quản lý vốn TKV là Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty hiện đang tham gia vào HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty; đồng thời Ông Phạm Đăng Phú còn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của 03 Công ty đó là : (i) Công ty CP Vật tư - TKV ;(ii) Công ty CP Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin, (iii) Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.


Như vậy, ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, một số đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và có cùng Người liên quan. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán” và Điều 15 – Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ Khí Mạo Khê – Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021.

Hội đồng quản trị đề nghị các quý cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

S T T	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký hợp đồng, giao dịch
1	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; Các công ty trực thuộc TKV, các Công ty CP do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số 03 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội MST: : 5700100256	Theo danh mục ngành nghề kinh doanh trong giấy phép kinh doanh của các Công ty	Giá trị của các hợp đồng và giao dịch từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong BCTC tại thời điểm gần nhất
2	Công ty CP Vật tư - TKV (Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ Khí Mạo Khê là Chủ tịch Công ty)	Tổ 1, Khu 2, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh. MST: 5700100707	Như mục 1	Như mục 1
3	Công ty CP Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ Khí Mạo Khê là Chủ tịch Công ty)	Số 750 đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 15, Khu Tây Sơn 2, Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh MST: 5700477326	Như mục 1	Như mục 1
4	Công ty CP Du lịch và thương mại - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí Mạo Khê là Chủ tịch Công ty)	Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. MST : 0100101298	Như mục 1	Như mục 1

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị các Quý cổ đông của Công ty xem xét thông qua và giao cho Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan trên theo đúng quy định của Pháp luật. Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo Quy định./. 

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Website Công ty
- Lưu: VT, HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đăng Phú**

Số: **05**/BC-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÀI CHÍNH NĂM 2024 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.

Công ty CP Cơ khí Mạo Khê- Vinacomin báo cáo ĐHCĐ về tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành kết quả tại báo cáo kiểm toán BCTC số: 120325.003/BCTC.QN ngày 12 tháng 03 năm 2025.

**Phần thứ nhất**  
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>85.822.006.946</b>	<b>92.920.167.274</b>
1	- Tiền và các khoản tương đương tiền	2.958.573.559	5.392.447.539
2	- Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	- Các khoản phải thu ngắn hạn	42.640.493.702	53.703.810.729
4	- Hàng tồn kho	40.163.875.046	33.539.235.950
5	- Tài sản ngắn hạn khác	59.064.639	284.673.056
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>26.304.145.047</b>	<b>23.416.542.490</b>
1	- Các khoản phải thu dài hạn		
2	- Tài sản cố định	20.545.737.081	22.465.475.032
3	- Tài sản dở dang dài hạn	2.284.556.104	
4	- Tài sản dài hạn khác	3.473.851.862	951.067.458
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>112.126.151.993</b>	<b>116.336.709.764</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>93.494.001.394</b>	<b>97.888.133.747</b>
1	- Nợ ngắn hạn	93.494.001.394	97.888.133.747
2	- Nợ dài hạn		
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>18.632.150.599</b>	<b>18.448.576.017</b>
1	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>19.092.993.855</b>	<b>18.024.328.227</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	14.325.780.000	14.325.780.000
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Quỹ đầu tư phát triển	3.609.637.505	3.609.637.505



TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.157.576.350	88.910.722
2	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>(460.843.256)</b>	<b>424.247.790</b>
	- Nguồn kinh phí sự nghiệp	(1.626.603.678)	(1.622.743.678)
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	1.165.760.422	2.046.991.468
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>112.126.151.993</b>	<b>116.336.709.764</b>

**Phần thứ hai**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1- Doanh thu bán hàng và CC DV	<b>173.904.126.131</b>	<b>159.009.332.901</b>
2- Các khoản giảm trừ doanh thu		
3- Doanh thu thuần ( 10 = 01-02)	<b>173.904.126.131</b>	<b>159.009.332.901</b>
4- Giá vốn hàng bán	142.415.009.670	134.926.909.679
5- Lợi nhuận gộp (20=10-11)	<b>31.489.116.461</b>	<b>24.082.423.222</b>
6- Doanh thu hoạt động tài chính	5.645.379	85.234.308
7- Chi phí tài chính	1.883.148.880	5.743.098.630
- Trong đó: Chi phí lãi vay	1.883.148.880	5.743.098.630
8- Chi phí bán hàng	4.831.105.852	2.112.975.527
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.892.392.932	15.329.254.128
10- LN thuần từ HĐKD (30=20+21-22-24-25)	<b>888.114.176</b>	<b>982.329.245</b>
11- Thu nhập khác	800.393.564	403.409.552
12- Chi phí khác	33.750.545	291.703.909
13- Lợi nhuận khác (40=31-32)	<b>766.643.019</b>	<b>111.705.643</b>
14- Tổng LN kế toán trước thuế (50=30+40)	<b>1.654.757.195</b>	<b>1.094.034.888</b>
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	497.180.845	1.005.124.166
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	<b>1.157.576.350</b>	<b>88.910.722</b>
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	808	62

**Phần thứ ba**  
**CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	23,46	20,13

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	76,54	79,87
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	83,38	84,14
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	16,62	15,86
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán (lần)</b>		
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,92	0,95
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,49	0,61
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,007	0,002
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	1,03	0,08
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH	6,45	0,5
<b>5</b>	<b>Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu (lần)</b>	4,9	5,43

Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê - Vinacomin báo cáo đại hội./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng HC (CBTT, và đăng trên Website);
- Lưu: Hồ sơ đại hội.



**Phạm Xuân Phi**



Số: **06** /TTr-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty năm 2024**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông  
Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ Khí Mạo Khê – Vinacomin.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê Vinacomin trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 của Công ty như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2024</b>	<b>1.654.757.195</b>
1	Thuế TNDN hiện hành	497.180.845
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>1.157.576.350</b>
1	Trả cổ tức: 5% vốn điều lệ	716.289.000
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trả cổ tức :	441.287.350
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 0%	0
2.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý Công ty ( 1 tháng lương )	88.500.000
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	352.787.350

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN và Sở GDCKHN;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc; Kế toán trưởng;
- Lưu: VP, TK, Hồ sơ đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đăng Phú**

Số: **07**/BC-CKMK

Quảng ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Về việc chi trả thù lao, tiền lương**  
**của HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty năm 2024 và dự kiến năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty CP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024;

Căn cứ kết quả SXKD và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT, thành viên BKS và viên chức quản lý Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc thực hiện chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT, BKS và các viên chức quản lý như sau:

**1. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, kế toán trưởng Công ty năm 2024:**

*DVT: Triệu đồng*

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	5	254,400		254,400	Kiểm nhiệm
2	Ban kiểm soát	3	138,960		138,960	Kiểm nhiệm
3	Người quản lý (01 GD, 01 PGD, 01 KTT)	3	1.062	1.062		GD, PGD kiêm thành viên HĐQT
Tổng số			1.455,36	1.062	393,360	

**2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và tiền lương người quản lý năm 2025:**

Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ- TKV ngày 14/8/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương và mức tiền lương theo vị trí việc làm áp dụng trong TKV. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách.



Căn cứ kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2025 giữa TKV với Công ty tại Công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 .

Căn cứ tình hình thực tế SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của các chức danh Người quản lý Công ty và tiền thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 của Công ty như sau:

(i) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm

TT	Chức danh	Mức lương (đ) tính thù lao	Mức thù lao (đ/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT (01 người)	25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT (04 người)	21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Trưởng Ban kiểm soát (01 người)	22.900.000 x 20%	4.580.000
4	Thành viên BKS (02 người)	20.000.000 x 20%	4.000.000

(ii) Mức Tiền lương của Người quản lý Công ty

STT	Chức danh	Số người	Kế hoạch (Tr.đồng/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	415	
2	Phó Giám đốc	1	368	
3	Kế toán trưởng	1	336	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3</b>	<b>1.119</b>	


(iii) Tổng mức tiền lương và thù lao Công ty trả cho các thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm chức vụ và lương của Người quản lý Công ty:

TT	Chức danh quản lý	Số người	Tiền thù lao (Tr.đ /năm)	Tiền lương (Tr.đ/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61,680	-
2	Thành viên HĐQT	04	210,240	-
3	Trưởng BKS kiêm nhiệm	01	54,96	
4	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	96,000	-
5	Giám đốc	01	-	415
6	Phó giám đốc	01	-	368
7	Kế toán trưởng	01	-	336
	<b>Tổng cộng</b>		<b>422,88</b>	<b>1.119</b>

\* Phương thức chi trả thù lao và tiền lương

Hàng tháng, tạm chi 80 % mức tiền thù lao tháng theo kế hoạch, số còn

lại được quyết toán trên cơ sở kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Công ty.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./. 

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Xuân Phi**



Số **08** /BC-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/ tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát (BKS) báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024 như sau:

#### **Phần thứ nhất: Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024:**

##### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát :**

Ban Kiểm soát Công ty được bầu tại Đại hội đồng cổ đông 2024, gồm 03 thành viên, có nhiệm vụ giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và công tác tài chính, kế toán của công ty. Trong năm, cơ cấu tổ chức của BKS không có sự thay đổi, gồm Trưởng ban và 02 thành viên Ban kiểm soát.

Năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch công tác năm 2024 và triển khai các nhiệm vụ kiểm soát theo kế hoạch.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý công ty thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024; tình hình thực hiện hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc công ty với TKV.
- Kiểm soát việc thực hiện các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, trong việc triển khai kế hoạch đầu tư.
- Kiểm soát việc điều hành và thực hiện kế hoạch SXKD theo từng tháng, quý và đánh giá mức độ hoàn thành.
- Giám sát các đơn vị trong công ty đối với việc thực hiện các quy định, quy chế nội bộ của công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện các chế độ với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc với tinh thần trách nhiệm, khách quan về các nội dung của cuộc họp.

- Kiểm soát và thẩm định các Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng quý, năm và các báo cáo có liên quan đảm bảo các số liệu phản ánh được tin cậy.

- Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp để trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi, nhiệm vụ của ban kiểm soát đồng thời xem xét, đánh giá, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty, Và phân công nhiệm vụ các thành viên trong BKS. Các thành viên của BKS đã tham gia họp đầy đủ, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua.

Trong quá trình hoạt động, các thành viên Ban Kiểm soát đã thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty để nắm bắt những vấn đề, sự kiện phát sinh liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty. Từ đó đưa ra những đề xuất, kiến nghị phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty.

## 2. Thù lao của BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025.

- Thực hiện chi trả năm 2024: Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho BKS theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty về kế hoạch chi trả thù lao và kết quả thực nhiệm KHSXKD năm 2024 của Công ty. Cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Số người	Tổng tiền lương / thù lao (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Trưởng ban KS	01	54,96	Thù lao
3	Thành viên BKS	02	84,00	Thù lao
	<b>Tổng cộng</b>		<b>138,96</b>	

- Kế hoạch chi trả năm 2025: Tổng số tiền: 150,96 triệu đồng  
(chi tiết như tờ trình thù lao HĐQT, BKS công ty đã trình ĐHĐCĐ năm 2025).

## Phần thứ 2: Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2024:

### 1. Về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024

#### 1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Đơn vị: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	KH 2024	Thực hiện Năm 2023	Thực hiện năm 2024	SS hoàn thành / KH (%)	SS cùng kỳ năm trước (%)
1	Doanh thu (a+b)	171.200	159.498	174.710	102,05	110
a	Doanh thu từ HĐ SXKD:	171.000	159.009	173.904	101,70	109
b	Doanh thu từ HĐTC, khác	200	489	806	403,00	165
2	Giá trị SX tính lương	170.132	152.423	170.611	100,28	112
3	Tổng chi phí	170.132	155.281	173.055	101,72	111



4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.068	1.094	1.654	154,87	151
5	Thuế TNDN	214	1.005	1.655	774,67	165
6	Lợi nhuận sau thuế	854	89	497	58,18	559
7	Tỷ lệ LNTT trên vốn góp CSH (%)	8	8	12	144,33	144
8	Tiền lương bình quân	9.007	8.720	10.860	120,57	125
9	Cổ tức (%)	≥3%	0%	Dự kiến 5%		

### **Đánh giá chung về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

- Tổng Doanh thu đạt 102% kế hoạch, bằng 110% so với năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế: Lãi: 1.654 triệu đồng, bằng 154,8% kế hoạch và 151% so với năm trước.
- Tiền lương bình quân toàn doanh nghiệp 10.860 ng.đồng/người/tháng; đạt 120,5% kế hoạch, bằng 125% so với năm trước.

Năm 2024, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD chủ yếu mà NQ ĐHĐCĐ đã đề ra

\* Kết quả một số mặt trong công tác quản lý (đầu tư, lao động và tiền lương, quản trị chi phí....) năm 2024 của Công ty: Như báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội;

### **1.2. Về Chi trả thù lao cho HĐQT công ty năm 2024.**

Công ty đã thực hiện chi trả tiền thù lao trong năm 2024 cho các thành viên HĐQT theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, với tổng số tiền là: 393,38 triệu đồng.

(chi tiết như tờ trình thù lao HĐQT, BKS trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024).

### **1.3. Về trả lương cho người quản lý công ty năm 2024**

Trong năm công ty đã thực hiện chi trả tiền lương cho CBQL theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2024.

Quỹ lương thực hiện cho người quản lý theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

(chi tiết như tờ trình tiền lương cán bộ quản lý trình ĐHĐCĐ năm 2025).

### **1.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập – kiểm toán BCTC năm 2024**

Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023 cho công ty là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC- là đơn vị trong danh sách công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

### **1.5. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023:**

Công ty đã thực hiện theo phương án được biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2024.

Cụ thể: + Trả cổ tức 0 % : 0 triệu đồng

- + Trích quỹ Đầu tư phát triển : 0 triệu đồng
- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 89 triệu đồng;
- + Trích quỹ thưởng người quản lý: 0 triệu đồng

## **2. Kết quả Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:**

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định BCTC của Công ty cho năm tài chính 2024. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm. Trên cơ sở kiểm soát BCTC và hồ sơ tài liệu kế toán năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty có nhận xét như sau :

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Báo cáo tài chính của công ty được lập cơ bản đầy đủ mẫu biểu quản trị theo yêu cầu của Tập đoàn.

- BCTC năm 2024 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được lập số 120325.003/BCTC.QN ngày 12/03/2025 cho năm tài chính 2024 kết thúc ngày 31/12/2024

- Theo ý kiến của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, báo cáo tài chính tại Công ty là: xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty; Đồng thời tổ chức kiểm toán độc lập không đưa ra các ý kiến ngoại trừ trong báo cáo kiểm toán của công ty.

Chi tiết BCTC 2024 của Công ty được KTT trình bày tại Đại hội.

### **\* Một số chỉ số chung về kinh doanh và tài chính của Công ty:**

#### **a) Chỉ số chung về kinh doanh:**

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
1	Tổng giá trị tài sản	116.336.709.764	112.126.151.993	
2	Doanh thu thuần	159.009.332.901	173.904.126.131	
3	Lợi nhuận từ HĐKD	982.329.245	888.114.176	
4	Lợi nhuận khác	111.705.643	766.643.019	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.094.034.888	1.654.757.195	
6	Lợi nhuận sau thuế	88.910.722	1.157.576.350	



7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	62	808	
8	Tỷ lệ trả cổ tức	0%	Dự kiến 5%	

- Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023: 14,32 tỷ đồng
- Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 14,32 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 19,092 tỷ đồng

**b) Các chỉ số tài chính chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	KH 2024	Kỳ báo cáo 2024	Kỳ trước 2023
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)		23,46	20,13
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)		76,54	79,87
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)		83,38	84,14
	- Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)		16,62	15,86
3	<b>Khả năng thanh toán (lần)</b>			
	- Khả năng thanh toán hiện thời	1,04	0,92	0,95
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,49	0,61
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)		1,03	0,21
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)		6,45	0,50
5	<b>Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu (lần)</b>	5,0	4,9	5,43

Qua số liệu tài chính trên cho thấy: Công ty đang có những cải thiện đáng kể về tài chính, với lợi nhuận tăng, cơ cấu vốn tốt hơn và khả năng thanh toán hiện thời cải thiện so với năm trước, nhưng vẫn <1. Hệ số nợ vẫn cao, công ty phụ thuộc vào dòng tiền vay. Công ty vẫn cần kiểm soát tốt dòng tiền và hàng tồn kho để tránh rủi ro thanh khoản.

### **Phần 3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc công ty**

#### **1. Về hoạt động của HĐQT:**

- Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện tổ chức họp 10 phiên, ban hành 12 nghị quyết, để thống nhất triển khai nhiệm vụ năm 2024. HĐQT thông qua các cuộc họp để chỉ đạo, giám sát Giám đốc trong việc triển khai và điều hành thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát các mặt hoạt động SXKD của công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng chức năng, quyền hạn phù hợp với nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, đúng chính sách, pháp luật nhà nước và chỉ đạo của TD TKV. Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.

## **2. Về hoạt động của Giám đốc và cán bộ quản lý**

Hoạt động của công ty trong năm 2024 nhìn chung đã được Giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ công ty:

- Giám đốc công ty đã bám sát các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đưa ra những quyết định, giải pháp chỉ đạo điều hành linh hoạt, đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đề ra, đảm bảo an toàn tài sản, vốn kinh doanh.

- Giám đốc đã chỉ đạo quản lý và sử dụng phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty; tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, các khoản phải nộp ngân sách theo quy định của nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động luôn được quan tâm thực hiện ở mức cao.

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về các chế độ thông tin, báo cáo, công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; công bố thông tin áp dụng đối với Công ty niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về hoạt động đăng ký, sở hữu chứng khoán của Tổ chức phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành:**

Trong năm, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc mời tham dự các cuộc họp của công ty. Ban kiểm soát đã tham gia tương đối đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sản xuất của giám đốc công ty tổ chức.

HQĐT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát; Giám đốc, cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tiếp cận tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty để phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát khi có yêu cầu. HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa Ban kiểm soát với các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (e-mail). Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn công ty.

## **4. Một số khuyến nghị của BKS:**



Trên cơ sở kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024, Ban kiểm soát có một số khuyến nghị sau:

1. Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành; đề ra các cơ chế, chính sách trên cơ sở các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả cao trong SXKD.

2. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để nhận diện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời rủi ro. đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt trong công ty.

3. Tăng cường công tác quản trị công ty trên các lĩnh vực:

- Công nợ: Tích cực thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản nợ quá hạn dài ngày.

- Công tác vật tư và Hàng tồn kho:

+ Thực hiện việc mua sắm vật tư kịp thời, đảm bảo đủ cho sản xuất, giảm tồn kho.

+ Rà soát, đánh giá giá trị thực của những vật tư ứ đọng, sản phẩm dở dang, bán thành phẩm tồn đọng lâu ngày có dấu hiệu kém phẩm chất sử lý theo quy định; cụ thể số liệu như sau:

. Vật tư chậm luân chuyển 3.407 triệu đồng

. Vật tư kém phẩm chất, chờ thanh lý : 1.263 triệu đồng

. Hàng bán thành phẩm lỗi thời khoảng : 2.300 triệu đồng

Công ty cần xây dựng phương án xử lý cụ thể đối với các vật tư, hàng hoá trên.

#### **Phần thứ 4: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ công ty, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2025 như sau:

1. Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ.

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và hàng quý của công ty.

5. Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn HĐQT, Ban Giám đốc, đặc biệt là các cổ đông đã luôn tin tưởng và tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Kính chúc các quý vị dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công trong cuộc sống, luôn dành thật nhiều tâm huyết cho sự phát triển của Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Người công bố TT;
- Lưu: VP, BKS, Hồ sơ đại hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Lan Anh**



Số **09** /TTr-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cơ khí Mạo Khê - Vinacomin xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các tiêu chuẩn và danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

#### **1. Các tiêu thức lựa chọn:**

- Là những Công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 theo công bố của Bộ Tài chính và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Chi phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

#### **2. Đề xuất danh sách các công ty kiểm toán :**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát xin đề xuất các công ty kiểm toán có uy tín sau đây để đưa vào danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2025

2.1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

- Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax: (024)38253973

- Email : aasc-ndd@hn.vnn.vn - Website: <http://www.aasc.com.vn>

2.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

- Địa chỉ trụ sở: Tầng 14, toà nhà Sudico, đường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Tel: 0243.8689566

- Email: [kiemtoanava.com.vn](mailto:kiemtoanava.com.vn)

2.3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

- Địa chỉ trụ sở : Tầng 12, tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Tel 024.6278.2904 - Fax 024.6278.2905

- Email: [anviet@anvietcpa.com](mailto:anviet@anvietcpa.com)

**3. Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán:**

- Các tiêu thức nêu tại mục 1 và danh sách công ty kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 của tờ trình này để làm căn cứ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2025 của công ty.

- Ủy quyền cho Giám đốc công ty tổ chức lựa chọn một trong 3 công ty kiểm toán nêu tại mục 2 theo quy định hiện hành, trình HĐQT để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty .

Trường hợp công ty không chọn được 1 trong 3 đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán BCTC, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động tìm kiếm, lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng tiêu thức tại Mục 1 của tờ trình này và đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VP, BKS, Hồ sơ đại hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

  
**Nguyễn Thị Lan Anh**



Số: **10** /BC-CKMK

Quảng Ninh, ngày **23** tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC NHÂN SỰ BẦU HĐQT, BAN KIỂM SOÁT**  
**Nhiệm kỳ 2025-2030**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ Khí Mạo Khê – Vinacomin.

Căn cứ thông báo số 464/TB-CKMK ngày 29/3/2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay đã kết thúc. Đại hội này có nhiệm vụ bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát khóa mới, nhiệm kỳ 2025-2030.

Tính đến thời điểm chốt danh sách ứng cử/ đề cử tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổ chức Đại hội đã nhận được hồ sơ hợp lệ của các cổ đông đủ điều kiện ứng cử/ đề cử theo quy định. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, báo cáo danh sách giới thiệu các ứng viên của các cổ đông và nhóm cổ đông về nhân sự bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

**1. Danh sách nhân sự Hội đồng quản trị:**

Số lượng thành viên HĐQT theo điều lệ công ty: 05 người

Số thành viên đã được các nhóm cổ/cổ đông giới thiệu: 05 người.

1.1. Ông Phạm Đăng Phú - Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty, Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, được Tập ddaonf Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam đại diện 521418 cổ phần chiếm 36,39% vốn điều lệ giới thiệu tái cử chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

1.2. Ông Phạm Xuân Phi - Người đại diện của TKV, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê-Vinacomin, được Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đại diện: 521418 cổ phần chiếm 36,39% vốn điều lệ giới thiệu tái cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 và tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc công ty theo nhiệm kỳ giám đốc.

1.3. Ông Đặng Văn Phôi – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, được nhóm cổ đông đại diện cho 144.034 cổ phần, chiếm 10,06 % vốn điều lệ giới thiệu tái cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

1.4. Ông Đỗ Xuân Vững - Thành viên HĐQT khóa IV, Phó giám đốc Công ty, được nhóm cổ đông đại diện cho 145.884 cổ phần, chiếm 10,19% vốn điều lệ giới thiệu tái cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

1.5. Ông Đỗ Đăng Hoàn - Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư , được nhóm cổ đông đại diện cho 149.789 cổ phần, chiếm 10,47 % vốn điều lệ giới thiệu ứng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

## **2. Danh sách nhân sự Ban kiểm soát.**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát theo điều lệ: 03 người

Số thành viên đã giới thiệu: 03 người. gồm:

2.1. Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Người đại diện của TKV tại Công ty, Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, được Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đại diện 521418 cổ phần chiếm 36,39% vốn điều lệ giới thiệu tái cử chức vụ Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

2.2. Ông Đinh Mai Lâm- Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty, được nhóm cổ đông đại diện cho 145.884 cổ phần, chiếm 10,19% vốn điều lệ giới thiệu tái cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

2.3. Ông Nguyễn Xuân Bách, Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty, được nhóm cổ đông đại diện cho 144.034 cổ phần, chiếm 10,06 % vốn điều lệ giới thiệu ứng cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

## **3. Về thẩm định các tiêu chuẩn của các ứng viên:**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và điều lệ công ty, các ứng viên trên đây có đủ điều kiện để tham gia HĐQT; BKS Công ty, không có vướng mắc. Thông tin ứng viên đã được công bố trên trang Website của Công ty theo quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua danh sách các ứng viên được đề cử/ứng cử tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin nhiệm kỳ 2025-2030 như trên.

Trân trọng ./.

### **Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.





Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
(Nhiệm kỳ 2025 - 2030)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin như sau:

**Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

**Điều 2. Chủ tọa tại Đại hội**

- Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

**Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS**

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người;
- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2025 - 2030;
- Số lượng ứng cử viên tối đa : Không hạn chế.

**Điều 4. Nguyên tắc bầu cử**

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

**Điều 5. Qui định đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Cổ đông TKV được quyền đề cử đa số (trên 50%) số ứng viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên bằng một nghị quyết của HĐQT gửi tới Ban tổ chức Đại hội.

Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị, ban kiểm soát đương nhiệm chậm nhất mười (10) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức.

#### **Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử/ ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS**

##### **1. Hồ sơ đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS**

- Giấy đề cử/ứng cử ứng viên vào HĐQT, BKS (theo mẫu đính kèm)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu đính kèm)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Bản sao các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)

Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

##### **2. Địa điểm nhận hồ sơ ứng cử/đề cử**

- Văn phòng Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin;
- Địa chỉ: Khu Quang Trung, phường Mạo Khê, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;
- Điện thoại: 0203.3871.312, Fax: 0203.3871.387;

#### **Điều 7. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

#### **Điều 8. Phương thức bầu cử:**

Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp). Theo đó:

- Mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, Ban kiểm soát.

- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

### **Điều 9. Phiếu bầu cử**

#### **1. Nội dung của Phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát 01 phiếu bầu HĐQT (phiếu màu đỏ) và 01 phiếu bầu BKS (phiếu màu vàng). Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

#### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử**

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Nếu bầu số phiếu chia đều cho tất cả ứng viên được bầu, đại biểu ghi số phiếu bầu bằng đúng số cổ phần vào ô “số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên (nếu có), đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

#### **3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
- + Gạch tên các ứng cử viên
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT, BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu
- + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

#### **4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (*Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp*)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.


- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu HĐQT, BKS của Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin. 

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT; Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đăng Phú**



**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 2025

**ĐƠN ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomín

Tôi tên là: .....

Ngày sinh:...../...../.....; Quốc tịch:.....

Số CMND/ Hộ chiếu:.....; cấp ngày:.....tại:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại liên hệ: .....; fax: .....

Trình độ học vấn: .....; chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 20/3/2025) là:.....  
cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Sau khi nghiên cứu quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi xin  
tự ứng cử vào vị trí Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê –  
Vinacomín nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Tôi xin cam đoan mình đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn là Thành viên HĐQT  
theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế bầu cử của Công ty tại  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng cảm ơn./.

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 2025

**ĐƠN ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025  
Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

ST T	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐK KD (đối với tổ chức); Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % Vốn điều lệ	Chữ ký của cổ đông hoặc của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1						
2						
3						
4						
5						
...						
	Tổng cộng :					

\* Trường hợp chỉ có một cổ đông cá nhân (hoặc người được ủy quyền của họ) hoặc chỉ một cổ đông tổ chức đề cử ứng viên thì cổ đông cá nhân (hoặc người được ủy quyền của họ) hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông tổ chức ký/đóng dấu vào cuối đơn này.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ông/ bà có tên sau vào danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ năm 2025 – 2030;

Ông/bà : .....

Ngày sinh :...../...../.....; quốc tịch:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên hệ: .....; fax: .....



CMND/Hộ chiếu:.....; ngày cấp:.....;nơi cấp: .....

Trình độ học vấn :.....; chuyên ngành:.....

Tôi/chúng tôi cũng cam đoan người được đề cử đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn là Thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế bầu cử của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng cảm ơn./.

**Chữ ký và đóng dấu (nếu có) của cổ đông/  
người đại diện hợp pháp của cổ đông**  
(Trường hợp chỉ có một cổ đông hoặc người đại  
diện hợp pháp của một cổ đông đề cử)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 2025

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025  
 Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin

Tôi tên là: .....

Ngày sinh:...../...../.....; quốc tịch:.....

Số CMND/ Hộ chiếu:.....; cấp ngày:.....; tại:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại liên hệ: .....; fax: .....

Trình độ học vấn: .....; chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 20/3/2025)  
 là:..... cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Sau khi nghiên cứu quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi xin  
 tự ứng cử vào vị trí Thành viên BKS Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin  
 nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Tôi xin cam đoan mình đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn là Thành viên BKS theo  
 quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế bầu cử của Công ty tại Đại hội  
 đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng cảm ơn./.

**CỔ ĐÔNG**  
 (Ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 2025

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
 Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

ST T	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐK KD (đối với tổ chức); Nơi cấp; Ngày cấp	Địa chỉ; Số điện thoại liên hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % Vốn điều lệ	Chữ ký của cổ đông hoặc của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1						
2						
3						
4						
5						
...						
	Tổng cộng :					

\* Trường hợp chỉ có một cổ đông cá nhân (hoặc người được ủy quyền của họ) hoặc chỉ một cổ đông tổ chức đề cử ứng viên thì cổ đông cá nhân (hoặc người được ủy quyền của họ) hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông tổ chức ký/đóng dấu vào cuối đơn này.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ông/ bà có tên sau vào danh sách ứng cử viên Thành viên BKS của Công ty nhiệm kỳ năm 2025 – 2030;

Ông/bà : .....

Ngày sinh :...../...../....., quốc tịch:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên hệ: ....., fax: .....

CMND/Hộ chiếu:....., ngày cấp:....., nơi cấp: .....

Trình độ học vấn :....., chuyên ngành:.....

Tôi/chúng tôi cũng cam đoan người được đề cử đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn là Thành viên BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế bầu cử của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng cảm ơn./.

**Chữ ký và đóng dấu (nếu có) của cổ đông/  
người đại diện hợp pháp của cổ đông**  
(Trường hợp chỉ có một cổ đông (hoặc người  
đại diện hợp pháp của một cổ đông đề cử)



Ảnh 4 x 6  
(Ảnh màu  
mới nhất  
, có đóng  
dấu giáp  
lại của cơ  
quan xác  
.....)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**1. Về bản thân:**

Họ và tên khai sinh:.....Giới tính:.....  
Họ và tên thường gọi:.....  
Ngày sinh:....., Quốc tịch: .....  
Số CMND/CCCD:....., cấp ngày...../...../..... tại .....  
Nguyên quán:.....  
Địa chỉ thường trú:.....  
Điện thoại: ....., fax .....email: .....

**2. Trình độ chuyên môn:**

Từ tháng/ năm đến tháng/năm	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

**3. Quá trình công tác:**

Từ tháng/ năm đến tháng/năm	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ (làm gì, ở đâu)

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

4. Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ : ..... cổ phiếu

5. Cam kết: Tôi xin cam kết những thông tin trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền**  
(ký và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)